

BẢNG 1: PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026

TT	THÔNG TIN TUYỂN SINH	CHƯƠNG TRÌNH, LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO			
		DUE-Elite (Cử nhân tài năng, Toàn phần tiếng Anh)	DUE-Global (Cử nhân chính quy, Toàn phần tiếng Anh)	DUE-Professional (Cử nhân chính quy, Bán phần tiếng Anh)	DUE-Standard (Cử nhân chính quy, Tiêu chuẩn)
I	PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN				
1.1	Phương thức 1: Xét tuyển thẳng	✓	✓	✓	✓
1.2	Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp giữa năng lực tiếng Anh và thành tích học tập	✓	✓	✓	
1.3	Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2026				✓
1.4	Phương thức 4: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh năm 2026				✓
II	ĐIỀU KIỆN XÉT TUYỂN				
2.1	Năng lực tiếng Anh	- Thí sinh có năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam từ Bậc 4 trở lên (xem tham chiếu tương đương ở Bảng 2); hoặc - Đạt từ Giải Ba trở lên môn Tiếng Anh trong kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	- Thí sinh có năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam từ Bậc 4 trở lên (xem tham chiếu tương đương ở Bảng 2); hoặc - Đạt từ Giải Ba trở lên môn Tiếng Anh trong kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	- Thí sinh có năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam từ Bậc 3 trở lên (xem tham chiếu tương đương ở Bảng 2); hoặc - Đạt từ Giải Khuyến khích trở lên môn Tiếng Anh trong kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; hoặc - Điểm thi tốt nghiệp THPT môn Tiếng Anh đạt từ 6,5 điểm trở lên.	Không yêu cầu

2.2	Năm tốt nghiệp	Được trình bày trong từng phương thức xét tuyển ở trên			
2.3	Ngưỡng đảm bảo chất lượng (Điểm sàn)	Điểm xét tuyển $\geq 24,0$	Thông báo sau theo kế hoạch của Bộ GDĐT	Thông báo sau theo kế hoạch của Bộ GDĐT	Thông báo sau theo kế hoạch của Bộ GDĐT
III	ĐIỂM XÉT TUYỂN	Điểm xét tuyển theo thang điểm 30 điểm, tối đa 30 điểm và được làm tròn hai (02) chữ số thập phân			
3.1	Phương thức 2	Điểm xét tuyển = Điểm tổ hợp 3 môn (học bạ) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng (nếu có) Trong đó: - Trọng số điểm của mỗi môn học trong tổ hợp chiếm 1/3 tổng điểm quy đổi. - Điểm tổ hợp 3 môn (học bạ) được làm tròn hai (02) chữ số thập phân). - Điểm từng môn: Điểm môn 1, Điểm môn 2, và Điểm môn 3, gọi chung là môn A được tính như sau: <i>Điểm môn A = (Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 12)/3.</i> Điểm từng môn lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 (điểm học bạ). Điểm môn A được làm tròn hai (02) chữ số thập phân.	Điểm xét tuyển = Điểm tổ hợp 3 môn (học bạ) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng (nếu có) Trong đó: - Trọng số điểm của mỗi môn học trong tổ hợp chiếm 1/3 tổng điểm quy đổi. - Điểm tổ hợp 3 môn (học bạ) được làm tròn hai (02) chữ số thập phân). - Điểm từng môn: Điểm môn 1, Điểm môn 2, và Điểm môn 3, gọi chung là môn A được tính như sau: <i>Điểm môn A = (Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 12)/3.</i> Điểm từng môn lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 (điểm học bạ). Điểm môn A được làm tròn hai (02) chữ số thập phân.	Điểm xét tuyển = Điểm tổ hợp 3 môn (học bạ) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng (nếu có) Trong đó: - Trọng số điểm của mỗi môn học trong tổ hợp chiếm 1/3 tổng điểm quy đổi. - Điểm tổ hợp 3 môn (học bạ) được làm tròn hai (02) chữ số thập phân). - Điểm từng môn: Điểm môn 1, Điểm môn 2, và Điểm môn 3, gọi chung là môn A được tính như sau: <i>Điểm môn A = (Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 10 + Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 11 + Điểm trung bình chung môn A cả năm lớp 12)/3.</i> Điểm từng môn lấy từ kết quả học tập trong chương trình THPT các năm lớp 10, lớp 11 và lớp 12 (điểm học bạ). Điểm môn A được làm tròn hai (02) chữ số thập phân.	-

3.2	Phương thức 3	-	-	-	Điểm xét tuyển = Điểm tổ hợp 3 môn (thi THPT) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng (nếu có) Trong đó: - Trọng số điểm của mỗi môn thi trong tổ hợp chiếm 1/3 tổng điểm quy đổi. - Điểm tổ hợp 3 môn (thi THPT) được làm tròn hai (02) chữ số thập phân. - Điểm từng môn trong tổ hợp xét tuyển lấy từ kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026. Điểm từng môn được làm tròn hai (02) chữ số thập phân.
3.3	Phương thức 4	-	-	-	Điểm xét tuyển = Điểm thi đánh giá năng lực quy đổi + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm cộng (nếu có) Điểm thi đánh giá năng lực quy đổi sẽ có hướng dẫn sau.
3.4	Điểm ưu tiên	Theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành	Theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành	Theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành	Theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành
3.5	Điểm cộng	Được trình bày tại Bảng 3	Được trình bày tại Bảng 3	Được trình bày tại Bảng 3	Được trình bày tại Bảng 3
IV	TIÊU CHÍ PHỤ	Theo quy định của Bộ GDĐT	Theo quy định của Bộ GDĐT	Theo quy định của Bộ GDĐT	Theo quy định của Bộ GDĐT
V	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	Trường sử dụng 06 tổ hợp xét tuyển; không có chênh lệch điểm giữa các tổ hợp; điểm các môn trong tổ hợp được tính hệ số 1, cụ thể: - A00 (Toán, Vật lý, Hóa học); - A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh); - D01 (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh); - D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh); - X25 (Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tiếng Anh); - X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).	Trường sử dụng 06 tổ hợp xét tuyển; không có chênh lệch điểm giữa các tổ hợp; điểm các môn trong tổ hợp được tính hệ số 1, cụ thể: - A00 (Toán, Vật lý, Hóa học); - A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh); - D01 (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh); - D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh); - X25 (Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tiếng Anh); - X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).	Trường sử dụng 06 tổ hợp xét tuyển; không có chênh lệch điểm giữa các tổ hợp; điểm các môn trong tổ hợp được tính hệ số 1, cụ thể: - A00 (Toán, Vật lý, Hóa học); - A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh); - D01 (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh); - D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh); - X25 (Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tiếng Anh); - X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).	Trường sử dụng 06 tổ hợp xét tuyển; không có chênh lệch điểm giữa các tổ hợp; điểm các môn trong tổ hợp được tính hệ số 1, cụ thể: - A00 (Toán, Vật lý, Hóa học); - A01 (Toán, Vật lý, Tiếng Anh); - D01 (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh); - D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh); - X25 (Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tiếng Anh); - X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).

VI	LƯU Ý	- Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển ưu tiên lần lượt từ cao xuống thấp theo điểm xét tuyển của từng chương trình cho từng loại hình đào tạo. - Trường hợp không tuyển hết số lượng tuyển sinh theo từng chương trình thuộc một loại hình đào tạo, số lượng tuyển sinh còn dư được điều chuyển cho các chương trình thuộc loại hình khác theo thứ tự ưu tiên: (1) Toàn phần tiếng Anh, (2) Bán phần tiếng Anh và (3) Tiêu chuẩn. - Đối với những chương trình có nhiều chuyên ngành, sau khi thí sinh trúng tuyển và nhập học, thí sinh sẽ lựa chọn chuyên ngành mong muốn học trong cùng một loại hình đào tạo. Trường chỉ tổ chức đào tạo nếu số lượng trúng tuyển vào chuyên ngành lớn hơn hoặc bằng 15. Trong trường hợp dưới 15, thí sinh sẽ được phép đăng ký chuyển sang chuyên ngành khác trong cùng một loại hình đào tạo. - Đối với các thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT của nước ngoài đã được công nhận trình độ tương đương, trong trường hợp bằng điểm THPT của thí sinh có môn học khác với tổ hợp xét tuyển và thang điểm khác với thang điểm 10, việc chọn môn tương đương và quy đổi điểm do HĐTS quyết định.
----	-------	---